

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 15 - 02 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Phiếu và ông Hà Quang Văn.

- **Thư ký phiên toà:** ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/HSST ngày 23/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** sinh năm 1984, tại G, Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn Đ, xã GM, huyện G, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Nguyễn Văn A, con bà: Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có;

- **Tiền án:**

+ Tại Bản án số 19 ngày 13/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, xử phạt Nguyễn Văn T 12 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã nộp xong án phí và đã chấp hành xong hình phạt tù vào 31/01/2019.

+ Tại Bản án số 33 ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, xử phạt Nguyễn Văn T 15 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã nộp xong các loại án phí hình sự và dân sự, riêng phần bồi thường trách nhiệm dân sự đến nay T chưa bồi thường. Đến ngày 27/6/2021, Nguyễn Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù.

- **Tiền sự:** Không.

- **Lịch sử bản thân:**

+ Tại Bản án số 42 ngày 30/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt Nguyễn Văn T 24 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33 ngày 04/7/2019 của Đoàn Công an xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn xử phạt số tiền 750.000đ đối với Nguyễn Văn T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 15/3/2020 của Công an xã Gia Minh, huyện Gia Viễn xử phạt cảnh cáo đối với Nguyễn Văn T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

***Bị hại:** anh Đinh Văn U' sinh năm 1975.

Địa chỉ: thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** bà Đinh Thị P sinh năm 1969.

Địa chỉ: thôn Đ, xã GP, huyện G, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

***Người làm chứng:** ông Nguyễn Văn A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, T không tu chí làm ăn, để có tiền chi tiêu cá nhân, T đã nảy sinh ý định đi tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản.

Khoảng 08 giờ, ngày 18/11/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát: 29P1-9862 từ nhà đi đến khu vực đường thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Khi đến đây T quan sát thấy tại khu vực lề đường có 01 xe cải tiến tự chế dạng xe lôi đã qua sử dụng có tổng chiều dài xe là 2,7m, trong đó phần cang xe (kích thước 1,5mx0,7m); phần thùng xe (kích thước 1,2mx0,76mx0,32m) là tài sản của gia đình nhà anh Đinh Văn U' sinh năm 1975; trú tại: thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình đang để ở phía trước cổng nhà mình. Nguyễn Văn T quan sát thấy không có người trông coi chiếc xe cũng như không có ai qua lại, T đã lén lút đi đến gần vị trí của chiếc xe cải tiến và dựng xe mô tô vào gần vị trí chiếc xe cải tiến, sau đó T đặt phần cang của chiếc xe cải tiến lên trên yên sau của chiếc xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô kéo chiếc xe cải tiến đi về phía huyện G, tỉnh Ninh Bình. Khi Nguyễn Văn T kéo chiếc xe cải tiến của anh U' đi được một đoạn thì anh U' phát hiện T đang điều khiển xe mô tô kéo chiếc xe cải tiến của gia đình mình. Anh U' lấy xe mô tô của mình đuổi theo, nhưng chỉ đuổi theo được một đoạn đường thì bị mất dấu của T nên đã đến Công an xã Thượng Hòa, huyện Nho Quan để trình báo sự việc.

Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi qua cửa hàng thu mua phế liệu của bà Đinh Thị P, sinh năm 1969 ở đường B thuộc xã GP, huyện G, tỉnh Ninh Bình, T đã đi vào cửa hàng và bán cho bà P chiếc xe cải tiến vừa trộm cắp được 320.000 đồng, ăn tiêu cá nhân hết.

Ngay sau khi anh Đinh Văn U' trình báo sự việc, Công an xã Thượng Hòa đã tiến hành xác minh, xác định Nguyễn Văn T, là người đã trộm cắp chiếc xe cải tiến

của gia đình anh U, đồng thời triệu tập Nguyễn Văn T lên làm việc. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên và khai nhận sau khi trộm cắp chiếc xe cải tiến của gia đình anh U đã mang đi bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của nhà bà Đinh Thị P. Sau đó, Công an xã Thượng Hòa đã thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS: 29P1-9862; 01 áo sơ mi dài tay có nhiều hoa văn và 01 quần bò dài màu xanh đều đã cũ (là trang phục T xác định mặc khi thực hiện việc trộm cắp tài sản); thu giữ của bà Đinh Thị P: 01 xe cải tiến tự chế đã qua sử dụng có tổng chiều dài xe là 2,7m, trong đó phần cang xe (kích thước 1,5mx0,7m); phần thùng xe (kích thước 1,2mx0,76mx0,32m).

Sau khi tiếp nhận lập biên bản vụ việc và xác minh ban đầu, Công an xã Thượng Hòa, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu và vật chứng có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 53 ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nho Quan kết luận: “01 xe cải tiến tự chế đã cũ có tổng chiều dài xe là 2,7m; Phần cang xe (kích thước 1,5mx0,7m); Phần thùng xe (kích thước 1,2mx0,76mx0,32m) có trị giá là **1.275.000đồng**” (cụ thể nguyên liệu để làm nên xe cải tiến gồm: Ống sắt loại phi 32 (loại cũ) làm khung xe và cang xe: 175.000 đồng; Bánh xe loại bằng sẫm lốp: 150.000 đồng; Sắt vuông loại phi 10 (loại cũ) làm khung xe: 150.000 đồng; Tôn sắt mỏng (loại cũ) làm lót thành, đáy xe: 400.000 đồng; Trục bánh xe (loại cũ): 200.000 đồng; Vành bánh xe (loại cũ): 200.000 đồng).

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSNQ-HS ngày 22/12/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Nho Quan truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/12/2022.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự tự nguyện của bà Đinh Thị P không yêu cầu Nguyễn Văn T phải trả lại số tiền 320.000 đồng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Đinh Văn U khai: Sáng ngày 18/11/2022, phát hiện có một thanh niên đi xe mô tô kéo theo chiếc xe cải tiến của gia đình để ở ven đường gần nhà thuộc thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình, anh đã dùng xe mô tô của mình

đuổi theo nhưng không kịp. Anh đã đi trình báo Công an xã Thượng Hòa. Đến nay chiếc xe cải tiến của anh đã được cơ quan Công an thu hồi, trả lại cho anh. Anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị P khai: chị làm nghề thu mua phế liệu, khoảng trưa ngày 18/11/2022, chị có mua của một thanh niên sau này biết là Nguyễn Văn T, một xe cải tiến cũ với giá 320.000 đồng, khi bán thanh niên này có nói là xe của gia đình thừa không sử dụng nữa. Chiếc xe cải tiến cơ quan Công an đã thu giữ, về số tiền 320.000 đồng, tiền mua xe cải tiến, chị không yêu cầu Nguyễn Văn T phải trả lại vì số tiền không lớn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người bị hại; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; bản kết luận định giá tài sản; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 18/11/2022, tại khu vực đường thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Văn T là người đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lại tiếp tục có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 xe cải tiến tự chế trị giá 1.275.000 đồng của gia đình nhà anh Đinh Văn U ở thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....”.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi này đã gây nên sự bất an cho chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần có hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[2] Về nhân thân - tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có nhân thân xấu.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: tiền án của bị cáo là tình tiết định tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Bị cáo không có việc làm ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát: 29P1-9862, thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1950; trú tại: thôn Đ, xã GM, huyện G, tỉnh Ninh Bình (là bố của T), việc T sử dụng xe mô tô trên đi trộm cắp tài sản ông A không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại cho ông A là có căn cứ.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay có nhiều hoa văn và 01 quần bò dài màu xanh đều đã cũ, thu giữ của Nguyễn Văn T là tài sản của T không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại bộ quần áo trên cho ông Nguyễn Văn A theo văn bản ủy quyền của T.

- Đối với 01 xe cải tiến tự chế đã qua sử dụng có tổng chiều dài xe là 2,7m, trong đó phần càng xe (kích thước 1,5mx0,7m); phần thùng xe (kích thước 1,2mx0,76mx0,32m). Quá trình điều tra xác định chiếc xe cải tiến trên là tài sản hợp pháp của gia đình anh Đinh Văn U bị Nguyễn Văn T chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã trả lại chiếc xe trên cho anh U là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Tài sản bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh Đinh Văn U' là 01 xe cải tiến tự chế đã qua sử dụng, đã thu hồi trả lại cho anh U', anh U' không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Đối với số tiền 320.000 đồng, bà Đinh Thị P dùng để mua chiếc xe cải tiến của T, đến nay bà P không yêu cầu T phải bồi thường số tiền trên. Cần ghi nhận sự tự nguyện này của bà P.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: bà Đinh Thị P khi mua chiếc xe cải tiến do T mang đến bán nhưng không biết chiếc xe cải tiến trên là do Nguyễn Văn T trộm cắp của gia đình anh Đinh Văn U' nên bà P không phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nho Quan, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đinh Thị P không yêu cầu Nguyễn Văn T phải trả lại số tiền 320.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (15/02/2023). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. NQ;
- CA H. NQ
- Chi cục THADS H. NQ
- Sở Tư pháp NB;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Quang Chung.

